

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĨNH CỬU  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2021/HS-ST  
Ngày: 28-01-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Mỹ
2. Ông Trịnh Xuân Tháp

**- *Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Thư ký Tòa án.

**- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tham gia phiên tòa:***  
Ông Cao Kỳ Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2021, Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 19/TB-TA ngày 15 tháng 01 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. **Hà Tuấn V**, giới tính Nam; sinh năm 1999, tại tỉnh Đồng Nai; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nơi đăng ký thường trú: Không nơi đăng ký thường trú; nơi đã cư trú: Ấp A, xã Th, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Không đi học; con ông Hà Văn T (không rõ năm sinh) và bà Đặng Thị Q (không rõ năm sinh); anh, chị, em ruột không rõ; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 18/9/2020, chuyển tạm giam theo Lệnh số 1905/LTG-ĐTTH ngày 25/9/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu; hiện đang bị tạm giam theo Quyết định tạm giam số 02/2021/HSST-QĐTG ngày 04/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu; bị cáo có mặt.

2. **Huỳnh Hữu H**, giới tính Nam; sinh ngày 02/2/1999, tại tỉnh Quảng Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nơi đăng ký thường trú: Buôn E, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; con ông Huỳnh Hữu H1 sinh năm 1968 và bà Lê Thị H2, sinh năm 1963; gia đình

có 03 anh em, bị cáo là con thứ 3; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 18/9/2020, chuyển tạm giam theo Lệnh số 1906/LTG-ĐTTH ngày 25/9/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu; hiện đang bị tạm giam theo Quyết định tạm giam số 03/2021/HSST-QĐTG ngày 04/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu; bị cáo có mặt.

3. **Lê Thị Tr**, giới tính Nữ, sinh ngày 24/6/1994, tại tỉnh Thanh Hóa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nơi đăng ký thường trú: Ấp C, xã Q, huyện Ch, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; con ông Lê Hồng U sinh năm 1965 và bà Hoàng Thị Ng sinh năm 1961; gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; có chồng là V Xuân Ph sinh năm 1991; bị cáo có hai con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 18/9/2020, chuyển tạm giam theo Lệnh số 1907/LTG-ĐTTH ngày 25/9/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu; hiện đang bị tạm giam theo Quyết định tạm giam số 04/2021/HSST-QĐTG ngày 04/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu; bị cáo có mặt.

**Bị hại:** Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 2002;

Địa chỉ: Ấp V, xã Th, huyện V, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Tuấn V, Huỳnh Hữu H, Lê Thị Tr cư trú trong khu phòng trọ của ông Nguyễn Hữu Luyện ngụ ấp V, xã Th, huyện V, tỉnh Đồng Nai. V thấy anh Nguyễn Văn N cùng khu phòng trọ thuê phòng số 04 để xe mô tô Winner biển số 83E1-246.83 đã nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô. Khoảng 19 giờ ngày 17/9/2020, V bàn bạc thống nhất với H và Tr cùng tham gia trộm cắp xe mô tô biển số 83E1-246.83, Tr có nhiệm vụ đứng ngoài canh giới, H có nhiệm vụ cột cửa các phòng trọ, V có nhiệm vụ phá khóa cửa để trộm xe. Đến 22 giờ người trong khu nhà trọ ngủ hết, V, H, Tr thu dọn đồ và dẫn xe mô tô biển số 68H1-2055 của Tr ra đường để Tr đứng canh giới. V dùng kìm của mình cắt hai đoạn kẽm dài 80cm đưa cho H cột cửa hai phòng trọ gần đó để người trong phòng phát hiện không mở cửa được. Sau đó H đến phòng để xe mô tô cầm ổ khóa cho V dùng kìm bẻ khoen cửa bung ra, rồi V và H vào đẩy xe mô tô biển số 83E1-246.83 ra đường đến chỗ Tr đợi. Do không có chìa khóa nổ máy nên H điều khiển xe mô tô biển số 68H1-2055 chở Tr ngồi phía sau và dùng chân đẩy xe mô tô biển số 83E1-246.83 do V điều khiển, đi về hướng huyện Trảng Bom tìm nơi tiêu thụ. Khi đến ấp 1 xã Trị An, huyện V thì bị lực lượng Công an xã Trị An tuần tra nghi vấn dừng xe mời về trụ sở làm việc. Tại Công an xã Trị An, V, H, Tr tự thú khai nhận hành vi trộm cắp xe mô tô biển số 83E1-246.83.

Tang vật thu giữ: 02 xe mô tô biển số 83E1-246.83 và 68H1-2055; 01 chiếc kim dài 20cm; 01 ổ khoá nhãn hiệu Việt-Hàn; 01 sợi dây kẽm dài 80 cm; 01 sợi dây kẽm dài 74cm.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 182/KL-ĐGTS của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện V ngày 23/9/2020 kết luận xe mô tô Winner biển số 83E1-246.83 trị giá 22.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo thống nhất với kết quả định giá của cơ quan tiến hành tố tụng.

Kết quả xác minh xe mô tô biển số 68H1-2055, chủ xe Lê Văn Lâm, địa chỉ 205, Liên tỉnh Vĩnh Thanh, Rạch Giá. Lê Thị Tr mua của người không rõ tên, xe không có giấy chứng nhận đăng ký, giao Công an huyện V xử lý theo quy định của pháp luật.

\* Xử lý vật chứng, tài sản thu giữ:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã giao trả xe mô tô biển số 83E1-246.83 cho anh Nguyễn Văn N. Anh Nam không yêu cầu bồi thường thêm.

Bản cáo trạng số: 05/CT-VKSVC ngày 04 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Đồng Nai truy tố các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm a “Có tổ chức” khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 173; điểm s, h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt các bị cáo:

Hà Tuấn V mức án từ 22 đến 24 tháng tù, Huỳnh Hữu H mức án từ 16 đến 18 tháng tù, Lê Thị Tr mức án từ 12 đến 14 tháng tù.

Đề nghị Tòa án nhân dân huyện V căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 01 ổ khoá nhãn hiệu Việt-Hàn; 01 sợi dây kẽm dài 80 cm; 01 sợi dây kẽm dài 74cm, 01 chiếc kim dài 20cm và buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại không người nào có ý kiến hoặc

kiểu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội. Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, lời khai của bị cáo, bị hại tại hồ sơ đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22 giờ ngày 17/9/2020, lợi dụng lúc anh Nguyễn Văn N không có ở phòng trọ, V dùng kim cắt hai đoạn kẽm dài 80cm đưa cho H cột cửa hai phòng trọ gần đó để người trong phòng nếu phát hiện không mở cửa được. Sau đó, H và V vào phòng của anh N đẩy xe mô tô biển số 83E1-246.83 ra đường; khi cả ba bị cáo đang đẩy xe đi tìm nơi tiêu thụ thì bị lực lượng Công an xã Trị An, huyện V tuần tra phát hiện và đưa về trụ sở làm việc. Xe mô tô biển số 83E1-246.83 được Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện V xác định có giá trị là 22.000.000 đồng. Như vậy, các bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng nên đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Các bị cáo phạm tội mang tính đồng phạm; mặc dù, các bị cáo có sự bàn bạc, thống nhất với nhau để thực hiện nhiệm vụ, nhưng giữa các bị cáo không có sự phân cấp, không phân định là người cầm đầu, người chỉ huy hoạt động, người thực hành; hoặc chịu sự chỉ huy, điều hành của một người; không phải là băng, nhóm trộm cắp hoạt động thường xuyên trên địa bàn; việc các bị cáo phân công nhiệm vụ chỉ là hành vi nhằm mục đích để tội phạm không bị phát hiện nên không gọi là có tổ chức chặt chẽ. Do đó, Viện kiểm sát truy tố các bị cáo với tình tiết định khung theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là chưa đủ căn cứ.

Tuy nhiên, cũng cần xem xét vai trò của các bị cáo trong vụ án là khác nhau để xác định trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo; bị cáo V là người khởi sự, rủ rê các bị cáo và là người thực hành tích cực thực hiện hành vi phạm tội nên chịu trách nhiệm hình sự cao nhất, bị cáo H là người tích cực thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Tr là người giúp sức nên chịu trách nhiệm hình sự thấp hơn các bị cáo khác.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ nên cần phải có một mức hình phạt thật nghiêm minh để cải tạo, răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội gây thiệt hại không lớn là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hai anh Nguyễn Văn N đã nhận lại tài sản không có yêu cầu về bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Xử lý vật chứng: Xe mô tô biển số 68H1-2055 chưa rõ nguồn gốc, Công an huyện V tiếp tục xác minh và xử lý theo quy định của pháp luật. Cần tịch thu tiêu hủy 01 ổ khoá nhãn hiệu Việt-Hàn, 01 sợi dây kẽm dài 80 cm, 01 sợi dây kẽm dài 74cm, 01 chiếc kim dài 20cm liên quan đến việc phạm tội.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1 Điều 51, Điều 47, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, 136, 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

#### **1. Về tội danh và hình phạt.**

Tuyên bố các bị cáo Hà Tuấn V, Huỳnh Hữu H, Lê Thị Tr phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Xử phạt:

Bị cáo Hà Tuấn V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/9/2020.

Bị cáo Huỳnh Hữu H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/9/2020.

Bị cáo Lê Thị Tr 10 (mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/9/2020.

#### **2. Xử lý vật chứng.**

Tịch thu tiêu hủy 01 ổ khoá nhãn hiệu Việt-Hàn, 01 sợi dây kẽm dài 80 cm, 01 sợi dây kẽm dài 74cm, 01 cái kim dài 20cm liên quan đến việc phạm tội (Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Hà Tuấn V, Huỳnh Hữu H, Lê Thị Tr mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Công an huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Vĩnh Cửu;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu;
- Bị cáo, bị hại, người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Xuân Quang**